

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4269/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục mua sắm hệ thống lưu trữ dữ liệu SAN của
Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 7378/STC-QLG&CS ngày 24/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục mua sắm hệ thống lưu trữ dữ liệu SAN của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, cụ thể:

- Danh mục tài sản: Mua sắm hệ thống lưu trữ dữ liệu SAN (chi tiết đính kèm).
- Tổng giá trị tài sản, dịch vụ khoảng: 3.454.891.000 đồng, (Bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi một ngàn đồng), đã bao gồm thuế GTGT.
- Nguồn kinh phí: Từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

Điều 2. Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh thực hiện mua sắm trang bị tài sản tại Điều 1 theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS

TháiTM

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng



DANH MỤC MUA SẴM HỆ THỐNG LƯU TRỮ DỮ LIỆU SAN
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH
(Đính kèm Quyết định số: 4269/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	Tên hàng hóa / Mô tả	Mã hàng	Nhãn hiệu/ Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Hệ thống Storage Disk		HP/Singapore	HT	1	2.698.880.800	2.698.880.800
1.1	HPE MSA 2050 LFF Disk Enclosure	Q1J06A		Cái	3		
1.2	HPE MSA 2052 SAN Dual Controller LFF Storage	Q1J02A		Cái	1		
1.3	HPE MSA 14TB SAS 12G Midline 7.2K LFF (3.5in) 1yr Wty 512e HDD	R0Q21A		Cái	46		
1.4	Factory Integrated	R0Q21A 0D1		Cái	46		
1.5	HPE MSA 16Gb Short Wave Fibre Channel SFP+ 4-pack Transceiver	C8R24B		Cái	1		
1.6	Factory Integrated	C8R24B 0D1		Cái	1		
1.7	HPE Premier Flex LC/LC Multi-mode OM4 2 fiber 5m Cable	QK734A		Cái	4		
1.8	HPE External Mini SAS 1m Cable ALL	407337-B21		Cái	2		
1.9	HPE 5Y Foundation Care 24x7 SVC	H7J34A5		Cái	1		
1.10	HPE MSA 2052 Storage Support	H7J34A5 RC1		Cái	1		
1.11	HPE MSA 2050 Disk Enclosure Support	H7J34A5 RC2		Cái	3		
2	Hệ thống San Switch		HP/Singapore	HT	1	565.239.400	565.239.400
2.1	HPE SN3000B 16Gb 24-port/24-port Active Fibre Channel Switch	QW938B		Cái	1		

STT	Tên hàng hóa / Mô tả	Mã hàng	Nhãn hiệu/ Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
2.2	2.4m Jumper (IEC320 C13/C14 M/F CEE 22)	QW938B 05Y		Cái	1		
2.3	HPE B-series 16Gb SFP+ Short Wave Transceiver	QK724A		Cái	24		
2.4	Factory Integrated	QK724A 0D1		Cái	24		
2.5	HPE 3Y Foundation Care 24x7 SVC	H7J34A3		Cái	1		
2.6	HPE SN3000B FC Switch Support	H7J34A3 ZHE		Cái	1		
2.7	HPE Premier Flex LC/LC Multi-mode OM4 2 fiber 5m Cable	QK734A		Cái	24		
3	Phụ kiện			Bộ	1		138.190.800
3.1	HPE StoreFabric SN1100Q 16Gb Dual Port Fibre Channel Host Bus Adapter	P9D94A	HP/Singapore	Cái	4	28.369.000	113.476.000
3.2	QLogic 16Gb Enhanced Gen5 FC Dual-port HBA	01CV760	Lenovo/China	Cái	1	24.714.800	24.714.800
4	Dịch vụ triển khai, cài đặt, cấu hình hệ thống						52.580.000
4.1	Lắp đặt, cài đặt, cấu hình hệ thống Storage Disk			Gói	1	24.200.000	24.200.000
4.2	Lắp đặt, cài đặt, cấu hình hệ thống San Switch			Gói	1	16.500.000	16.500.000
4.3	Lắp đặt, cài đặt phụ kiện			Gói	1	1.980.000	1.980.000
4.4	Hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ			Gói	1	9.900.000	9.900.000
	Tổng giá trị khoảng:						3.454.891.000

(Bảng chữ: ba tỷ, bốn trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi một ngàn đồng chẵn).